

Số: 299 /KL-TTr

Bến Tre, ngày 06 tháng 10 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra hành chính trường trung học phổ thông Lê Hoàng Chiêu

Thực hiện Quyết định thanh tra số 39/QĐ-TTr ngày 11/9/2017 của Chánh Thanh tra Sở về việc thanh tra hành chính trường trung học phổ thông Lê Hoàng Chiêu huyện Bình Đại từ ngày 19/9/2017 đến ngày 25/9/2017, Đoàn thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành thanh tra tại trường THPT Lê Hoàng Chiêu huyện Bình Đại;

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 25/9/2017 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra,

Chánh Thanh tra Sở Kết luận như sau:

I. Khái quát chung về nhà trường

Trường THPT Lê Hoàng Chiêu tọa lạc tại đường Nguyễn Đình Chiểu, ấp Bình Thuận, Thị Trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre với tổng diện tích là 8.721,4m².

Trường được thành lập từ năm 1968 có tên gọi là trường Trung học Bình Đại.

Năm 2011 trường đổi tên thành trường THPT Lê Hoàng Chiêu

Trải qua gần 49 năm hình thành, nhà trường đã từng bước phát triển về CSVC, chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đồng thời không ngừng nâng cao về chất lượng đào tạo.

Năm học đầu tiên (1968- 1969) trường chỉ có học sinh cấp 2 và 1 lớp 10.

Năm học 2017-2018 trường có 35 lớp tổng số học sinh 1.518 trong đó Khối 10 có 12 lớp gồm 561 học sinh; khối 11 có 12 lớp gồm 524 học sinh, khối 12 có 11 lớp, gồm 475 học sinh.

II. Kết quả thanh tra các nội dung:

1. Việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục của cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV)

- Nhà trường đã ban hành các văn bản để quản lý các hoạt động giáo dục, hoạt động dạy và học trong nhà trường theo Điều lệ trường Trung học, các quy định của Chính phủ.

- Hàng năm nhà trường có phối hợp với BCH Công đoàn Cơ sở tổ chức Hội nghị viên chức kiểm điểm việc thực hiện dân chủ, bàn giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch của nhà trường, tổng kết phong trào thi đua và phát động phong trào thi đua năm học mới.

- Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với CB, GV, NV và người lao động.

- Từ năm học 2014-2015 trường tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường có hồ sơ phê duyệt và được Sở GD&ĐT cấp giấy phép.

- Hàng năm, nhà trường đều có xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện đúng theo quy chế chi tiêu nội bộ và công khai hóa các khoản thu chi trong ngân sách và các khoản đóng góp khác; thực hiện thu, miễn giảm học phí đối với học sinh; thực hiện chi tiêu tiết kiệm.

- CB, GV, NV chấp hành tốt nội quy, quy chế; các tiết nghỉ của GV đều được dạy bù, dạy thay.

*** Ưu điểm:**

- Tập thể CB, GV, NV nhà trường chấp hành đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành; chấp hành đúng phân công, ngày giờ công lao động theo quy định hiện hành.

- Bảo đảm việc thực hiện các quy định về thời gian, chế độ làm việc của CB, GV, NV; Các chế độ, chính sách đối với GV, học sinh thực hiện đúng, đủ, kịp thời.

- Thực hiện công khai các chủ trương, chính sách của Nhà nước, của ngành, chỉ đạo của cấp trên; phân công, đánh giá xếp loại GV đúng quy định, công khai, dân chủ.

- Thực hiện đúng các quy định về kê khai và công khai tài sản. Nội bộ đoàn kết, trong các năm qua đơn vị không có đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

*** Hạn chế:**

- Không có Quyết định ban hành các Quy chế.

- Quy chế thực hiện dân chủ được ban hành theo Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ GD&ĐT không còn hiệu lực thi hành.

- Có 01 GV tự ý bỏ việc, nhà trường ra Quyết định buộc thôi việc.

*** Kiến nghị:**

- Điều chỉnh, bổ sung Quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Rà soát, bổ sung các Quyết định ban hành Quy chế.

2. Việc thực hiện quyền được giao của Hiệu trưởng

2.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học

- Nhà trường có xây dựng các kế hoạch: Kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2016-2020; kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ từng năm học; có đề ra chỉ tiêu, giải pháp cụ thể để thực hiện chuẩn hóa đội ngũ theo lộ trình; hiện đại hóa các phương tiện dạy học và quản lý; xã hội hóa trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Các dự thảo kế hoạch có thông qua hội nghị công chức-viên chức (CC-VC) hàng năm, các phiên họp Hội đồng sư phạm hàng tháng, tổ chuyên môn và được các thành viên trong nhà trường đóng góp ý kiến.

- Trên cơ sở kế hoạch của trường, các tổ, nhóm chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động, có phê duyệt của Hiệu trưởng.

- Công tác bồi dưỡng thường xuyên của CBQL, GV hàng năm được thực hiện theo Thông tư 26/2012/TT-BGDĐT của Bộ và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

*** Ưu điểm:**

- Hiệu trưởng có quan tâm công tác xây dựng kế hoạch đáp ứng với yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; có các giải pháp cụ thể để thực hiện phương hướng “Chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa” trong các hoạt động của nhà trường.

- Các kế hoạch của các tổ chuyên môn, bộ phận trong nhà trường có bám sát kế hoạch của trường, có phê duyệt của BGH và được triển khai đến các thành viên trong tổ, bộ phận để xây dựng kế hoạch hoạt động của cá nhân.

- Việc triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch được kiểm tra, đánh giá thông qua các phiên họp Hội đồng sư phạm, tổ chuyên môn định kỳ.

- Hiệu trưởng có tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên của GV và đề nghị Sở GD&ĐT cấp chứng nhận theo quy định.

*** Hạn chế:**

- Trường chưa xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án Ngoại ngữ 2020.
- Kế hoạch chuyên môn của một số tổ/nhóm bộ môn chưa bám sát với chỉ đạo chuyên môn của trường, của Sở (như: việc xây dựng chương trình dạy học phù hợp với năng lực học sinh, việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học,...), hoặc chưa bám sát với điều kiện thực tế của tổ/nhóm chuyên môn (như: công tác bồi dưỡng năng lực của GV Tổ Ngoại ngữ).

*** Kiến nghị:**

- Hiệu trưởng bổ sung nhiệm vụ thực hiện Đề án Ngoại ngữ 2020 vào Kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2016-2020 của nhà trường; hoặc xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Ngoại ngữ 2020 và định hướng đến năm 2025 theo Kế hoạch số 1162/KH-UBND ngày 24/3/2017 của UBND tỉnh Bến Tre.

- Rà soát, chỉ đạo các tổ, bộ phận bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch chuyên môn hàng năm.

2.2. Quản lý cán bộ, viên chức

2.2.1. Về đội ngũ CB, GV, NV

Thực trạng đội ngũ:

- Ban Giám hiệu: 03 (01 nữ), 100% đạt chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị; GV: 76, 100% đạt chuẩn chuyên môn, trong đó có 08 GV (10,52%) trên chuẩn; NV: 04, 100% đạt chuẩn chuyên môn.

- Tỷ lệ GV/lớp: 2,11 (theo Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT là 2,25).

- Việc chuyển đổi chức danh nghề nghiệp: GV: 79; NV: 00

- Việc thực hiện Đề án NNQG 2020:

Tổng số GV tiếng Anh: 09, trong đó có 03 đạt trình độ C1, 02 đạt B2, 03 đạt B1 và 01 đạt A2.

- Số GV đạt chuẩn theo chức danh nghề nghiệp: Tiếng Anh: 18 (03 GV Tiếng Anh); Tin học: 75.

- Nhà trường còn thiếu 01 CBQL, 02 GV (01 Hóa, 01 Công nghệ - đã có kế hoạch tuyển dụng) theo quy định tại Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

*** Ưu điểm:**

- Đội ngũ CBQL có cơ cấu hài hòa, hợp lý về bộ môn; 100% đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý giáo dục.

- 100% GV, NV đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; đa số nhiệt tình, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức phấn đấu học tập để nâng cao trình độ, hiệu quả công tác.

- Đội ngũ CBQL, GV tâm huyết với nhà trường, tích cực thực hiện nhiệm vụ được phân công và đạt hiệu quả khá tốt về chất lượng công việc.

*** Hạn chế:**

- GV có trình độ trên chuẩn (13,23%) còn thấp hơn mặt bằng chung của tỉnh; chưa có CBQL có trình độ trên chuẩn.

- Trình độ ngoại ngữ của GV theo chuẩn chức danh nghề nghiệp còn thấp (23,68%).

*** Kiến nghị:**

- Hiệu trưởng có kế hoạch đưa đi đào tạo trên chuẩn đối với CBQL, GV đảm bảo mục tiêu của Kế hoạch 2181/KH-UBND ngày 06/5/2016 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020.

- Hiệu trưởng có kế hoạch trình Sở GD&ĐT cho bổ sung 01 Phó Hiệu trưởng có trong quy hoạch.

2.2.2. Về việc quy hoạch cán bộ

- Nhà trường thực hiện tốt công tác xây dựng quy hoạch giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025.

- Hàng năm có xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuộc diện quy hoạch dự bị, dự nguồn.

*** Ưu điểm:**

- Công tác quy hoạch được nhà trường thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, quy định. Đảm bảo hợp lý giữa môn tự nhiên và xã hội; tỉ lệ nữ, trẻ; khoảng cách về độ tuổi tham gia quy hoạch; đã được huyện ủy phê duyệt.

- Việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đảm bảo tính hợp lý, tính kế thừa.

*** Hạn chế:**

Nhà trường chưa xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo GV theo chuẩn chức danh nghề nghiệp.

*** Kiến nghị:**

Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo GV theo chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định.

2.2.3. Về việc tuyển dụng viên chức hàng năm

Nhà trường thực hiện công tác điều chuyển, tuyển dụng bổ sung GV theo biên chế được giao hàng năm.

*** Ưu điểm:**

- Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy định theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Hướng dẫn số 1140/HD-SGD&ĐT ngày 28/6/2013 của Sở GD&ĐT về tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo.

- Việc lưu trữ, cập nhật hồ sơ CB, GV, NV khoa học.

*** Hạn chế:**

Có trường hợp GV còn thiếu hợp đồng làm việc với Hiệu trưởng.

*** Kiến nghị:**

Hiệu trưởng rà soát và ký các hợp đồng làm việc với GV, đảm bảo 100% GV đều phải ký hợp đồng làm việc theo quy định của Thông tư 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ.

2.2.4. Về phân công đội ngũ GV, NV

- Trường có 08 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Các tổ chuyên môn đều được BGH hướng dẫn cách thức hoạt động, thực hiện chế độ hội họp, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo quy định của Điều lệ trường Trung học.

- Việc phân công nhiệm vụ đối với GV được thể hiện rõ qua bảng phân công của Hiệu trưởng, đảm bảo tính hợp lý, khoa học.

*** Ưu điểm:**

Nhà trường thực hiện phân công, sử dụng đội ngũ GV, NV hợp lý, đảm bảo tính công bằng trong lao động, phát huy được hiệu quả.

*** Hạn chế:**

- Hiệu trưởng chưa ban hành quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban Giám hiệu, trách nhiệm của các bộ phận, thành viên trong nhà trường.
- Việc phân công nhiệm vụ hàng năm của CB, GV, NV chưa thể hiện trong biên bản.

*** Kiến nghị:** Nhà trường kịp thời khắc phục các hạn chế nêu trên.

2.2.5. Về công tác kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng

Hàng năm, Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ; cuối học kỳ 1, cuối năm học có báo cáo tổng kết.

*** Ưu điểm:**

- Kế hoạch kiểm tra nội bộ đảm bảo nội dung hướng dẫn của Thanh tra Sở.
- Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra với nội dung rõ ràng, phân công hợp lý đảm bảo tính bao quát. Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện đúng theo kế hoạch của từng học kỳ và năm học. Thông qua công tác kiểm tra, nhà trường đã chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, sai sót.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các quy chế nội bộ: quy tắc ứng xử trong cơ quan, quy chế thực hiện dân chủ, quy chế làm việc của Hội đồng sư phạm, quy chế quản lý tài sản, quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua... nhằm quản lý tốt nề nếp sinh hoạt, giảng dạy và học tập của GV, NV và học sinh.

*** Hạn chế:** Việc tự kiểm tra, rà soát hồ sơ nhân sự chưa được thực hiện thường xuyên dẫn đến còn một vài trường hợp thiếu hợp đồng làm việc; hồ sơ lưu trữ việc xét nâng lương trước thời hạn sót một trường hợp.

*** Kiến nghị:**

Hiệu trưởng thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát cập nhật hồ sơ nhân sự; duy trì kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc đối với GV.

2.2.6. Về nhận xét, đánh giá CB, GV, NV cuối năm

Việc thực hiện nhận xét, đánh giá CB, GV, NV cuối năm thực hiện theo quy định tại Nghị định 56/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

*** Ưu điểm:**

Thông qua công tác giảng dạy và tham gia các phong trào thi đua, hiệu trưởng đã kịp thời nêu gương, đề nghị khen thưởng những GV điển hình trong giảng dạy, trong công tác chủ nhiệm nhân các dịp lễ, hội của nhà trường.

*** Hạn chế:**

- Việc đánh giá CB, GV, NV cùng lúc với xét danh hiệu thi đua chưa phù hợp.
- Biên bản họp đánh giá nhận xét CB, GV, NV cuối năm chưa cụ thể, chưa chính xác giữa bản nhận xét đánh giá của Hiệu trưởng đối với GV và báo cáo tổng hợp.

*** Kiến nghị:** Thực hiện quy trình đánh giá CB, GV, NV cuối năm học trước; sau khi có kết quả đánh giá CB, GV, NV thì xét thi đua và đề nghị khen thưởng.

2.3. Quản lý và tổ chức giáo dục học sinh

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường tổ chức thực hiện đầy đủ các hoạt động giảng dạy, sinh hoạt ngoại khóa, đúng quy định; quan tâm giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, bảo đảm việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể, CMHS trong giáo dục và rèn luyện của học sinh.

- Chất lượng giáo dục có nâng lên từng năm; tỉ lệ học sinh học lực yếu kém, tỉ lệ lưu ban được kéo giảm.

- Việc xét lên lớp, thi lại, lưu ban đúng quy trình, có hội đồng xét duyệt; lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

*** Hạn chế:**

- Vẫn còn học sinh vi phạm nội quy phải xử lý kỷ luật mức độ đuổi học 1 tuần.

- Hiệu quả đào tạo còn thấp (năm học 2016-2017: 78,4%).

*** Kiến nghị:**

- Hiệu trưởng duy trì và tăng cường phối hợp với các lực lượng của nhà trường trong việc giáo dục đạo đức, chấp hành nội quy, quy định của trường, lớp cho học sinh.

- Có biện pháp phù hợp để hạn chế học sinh bỏ học, học sinh vi phạm kỷ luật, tiếp tục kéo giảm tỉ lệ học sinh yếu kém về học tập, học sinh lưu ban.

2.4. Việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia, thực hiện việc đánh giá theo chuẩn đối với hiệu trưởng, giáo viên

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường đã được Sở GD&ĐT đánh giá ngoài đạt cấp độ 1 từ năm học 2016-2017.

- Nhà trường phấn đấu đã đạt 3/5 tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia (chưa đạt tiêu chuẩn 2 và 4).

- Công tác đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và GV hàng năm được thực hiện đúng các bước theo hướng dẫn tại Thông tư số 29/2009/TT-BGDĐT và 30/2009/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT, có lưu hồ sơ đầy đủ.

- Hiệu trưởng thực hiện tốt việc đánh giá tự bồi dưỡng thường xuyên đối với GV. Hàng năm, Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn và GV có xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng. Cuối năm, Hiệu trưởng đánh giá GV và có xếp loại cụ thể.

*** Hạn chế:**

Lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia chưa cụ thể.

*** Kiến nghị:**

Hiệu trưởng có kế hoạch xây dựng lộ trình cụ thể trong phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia; chủ động xây dựng, đảm bảo các tiêu chuẩn, tiêu chí thuộc về nội lực của nhà trường như: tỉ lệ GV dạy giỏi, chất lượng giáo dục, bố trí sử dụng hiệu quả CSVC, trang thiết bị hiện có,...

2.5. Công tác thi đua, khen thưởng

- Nhà trường có ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng đầu mỗi năm học; có Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng; ban hành Kế hoạch thi đua đầu năm học; báo cáo tổng kết phong trào thi đua vào cuối năm học; có cụ thể hóa, lượng hóa tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng bằng thang điểm; cuối năm học tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua và đề nghị về cấp trên công nhận, khen thưởng.

- Nhà trường có phối hợp với Công đoàn cơ sở phát động và thực hiện phong trào thi đua giảng dạy và học tập trong nhà trường; vận động CB, GV, NV nhân viên

đăng ký các danh hiệu thi đua, thực hiện các sáng kiến, thi GV dạy giỏi cấp trường đầu mỗi năm học.

- Mỗi CB, GV, NV có viết bản đăng ký thi đua với những chỉ tiêu cụ thể; cuối năm có tự đánh giá cho điểm.

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường thực hiện công tác thi đua, khen thưởng có bám vào các quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng, Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT, Hướng dẫn 04/HD-HĐTĐKT của Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh và các văn bản khác.

- Phong trào thi đua có chiều hướng phát triển. Ba năm qua, trường có 01 nhà giáo đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến; Công đoàn đạt vững mạnh xuất sắc và Đoàn thanh niên đạt vững mạnh; công tác Hội và phong trào Thanh thiếu niên năm học 2016-2017 xếp loại Xuất sắc.

*** Hạn chế**

Có 01 GV không đạt Lao động tiên tiến do chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

*** Kiến nghị**

- Điều chỉnh các quy định thi đua, khen thưởng của đơn vị thực hiện từ năm học 2017-2018 cho phù hợp với các quy định hiện hành

- Nhà trường phối hợp với Công đoàn đẩy mạnh việc phát hiện, xét chọn, nhân rộng điển hình tiên tiến trong thực tiễn phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” theo chỉ đạo của Bộ, của Sở GD&ĐT và Công đoàn Giáo dục tỉnh.

2.6. Quản lý hành chính của nhà trường

- Nhà trường thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách quản lý theo quy định như: sổ đăng bộ, sổ gọi tên ghi điểm, học bạ học sinh, sổ đầu bài, sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ, sổ nghị quyết...

- Số bằng tốt nghiệp THPT của học sinh còn tồn trong 3 năm là 65 bằng.

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách quản lý đúng theo Điều lệ trường trung học.

- Các sổ sách được cập nhật, phân loại, lưu trữ, bảo quản khá tốt.

*** Hạn chế**

- Một số hồ sơ, sổ sách quản lý còn thiếu sót, chưa khoa học.

- Còn tồn đọng một số bằng tốt nghiệp THPT của học sinh.

*** Kiến nghị:** Hiệu trưởng chỉ đạo cho điều chỉnh, bổ sung các thể thức văn bản, rà soát, phân loại các hồ sơ, sổ sách bảo đảm đầy đủ nội dung, đúng quy định.

2.7. Quản lý tài chính và tài sản của nhà trường

2.7.1. Quản lý tài chính

*** Ưu điểm:**

- Đơn vị có xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn tại Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 09/08/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính đối với đơn vị

sự nghiệp công lập. Nội dung chi tiết, cụ thể, bám sát các văn bản quy định của nhà nước trên tinh thần tiết kiệm chi; có xây dựng nội dung chi tăng thu nhập cho CB, GV.

- Các khoản chi đều bám sát quy chế chi tiêu nội bộ và các văn bản của nhà nước.

- Chứng từ kế toán hợp pháp, tính pháp lý cao; không sử dụng biên nhận tay làm chứng từ thanh toán; được sắp xếp, lưu trữ ngăn nắp khoa học, đóng thành tập.

- Đơn vị thực hiện hạch toán kế toán ban hành theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC, khai thác và sử dụng khá tốt phần mềm kế toán Misa, sổ sách kế toán đầy đủ; lập các mẫu báo cáo tài chính đầy đủ theo quy định tại Quyết định 19/2006/QĐ-BTC.

- Hàng tháng kế toán đều có kiểm kê quỹ tiền mặt theo mẫu quy định.

- Đơn vị có thực hiện công khai tài chính trong cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường, đồng thời niêm yết tại phòng giáo viên, mẫu biểu theo Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Sổ BHXH của từng cá nhân được cập nhật kịp thời; nhà trường nộp bảo hiểm đúng, đủ, không nợ bảo hiểm.

- Các khoản thu trong nhà trường chủ yếu từ ngân sách Nhà nước cấp. Các khoản thu ngoài ngân sách gồm: học phí, dạy thêm, căn-tin, thu từ tài trợ tự nguyện của các tổ chức, cá nhân, thu đóng góp theo thỏa thuận giữa nhà trường với CMHS để phục vụ trực tiếp cho việc học tập của học sinh, hỗ trợ học sinh khó khăn,...; thu hoa hồng của nhà cung cấp đồng phục thể dục, BHYT.

Đa số các nguồn thu trên nhà trường đã hạch toán theo đối thu, chi cùng hệ thống sổ sách.

*** Hạn chế:**

Nguồn thu của các tổ chức, cá nhân đóng góp, nguồn thu vận động từ CMHS, thu hoa hồng của nhà cung cấp đồng phục thể dục, nhà trường chưa thực hiện đầy đủ tại hướng dẫn số 2184/SGD&ĐT-KHTC ngày 30/8/2016 GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh từ năm học 2016-2017.

*** Kiến nghị:**

Các nguồn thu hợp pháp của đơn vị phải hạch toán và thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn số 2184/SGD&ĐT-KHTC của Sở GD&ĐT.

2.7.2. Công tác quản lý tài sản

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường có xây dựng Quy chế quản lý tài sản theo Công văn số 457/SGD&ĐT-KHTC ngày 11/4/2013 của Sở GD&ĐT về việc xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước của các cơ sở giáo dục; phân công trách nhiệm của từng bộ phận cụ thể, rõ ràng.

- Nhà trường có kiểm kê tài sản định kỳ theo quy định có ban hành quyết định và phân công trách nhiệm cho từng thành viên. Trong quá trình kiểm kê có biên bản nhận xét đánh giá cụ thể.

- Nhà trường có xây dựng kế hoạch bảo quản, kiểm kê CSVC cho từng năm học, từng phòng ban có mở sổ theo dõi tài sản cố định và dụng cụ tại nơi sử dụng; có cập nhật tài sản vào phần mềm sử dụng và khai thác khá tốt phần mềm quản lý tài sản.

*** Hạn chế:** Còn một số bàn ghế, thiết bị hư hỏng chưa thanh lý kịp thời.

* **Kiến nghị:** Hiệu trưởng tổ chức kiểm kê, rà soát thanh lý hoặc điều chuyển các bàn ghế, thiết bị hư hỏng đúng theo quy định.

2.8. Thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với CB, GV, NV và HS

2.8.1. Đối với CB, GV, NV nhà trường

- Đơn vị chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ cho CB, GV, NV.
- Đơn vị có xây dựng quy chế nâng lương trước hạn cụ thể, rõ ràng, đảm bảo quyền lợi cho tất cả CB, GV, NV được thực hiện.

2.8.2. Đối với học sinh

Chế độ miễn giảm học phí, cấp bù học phí; chi hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở, hỗ trợ gạo cho học sinh ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn được nhà trường giải quyết đầy đủ, đúng đối tượng. Nhà trường có thành lập hội đồng học xét theo quy định hiện hành.

2.9. Công tác tham mưu, xã hội hóa giáo dục

- Nhà trường tham mưu và đề xuất tốt với cơ quan quản lý cấp trên, chính quyền địa phương trong công tác quản lý giáo dục.

- Tham mưu và phối hợp tốt với Ban đại diện CMHS, Hội khuyến học, Hội Cựu giáo chức, vận động các tổ chức xã hội và cá nhân đóng góp hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong nhà trường, cấp học bổng; học phẩm cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

*** Ưu điểm:**

- Thực hiện tốt công tác tham mưu và được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời.
- Phối hợp tốt với Ban đại diện CMHS và các đoàn thể, cá nhân trong việc xã hội hóa giáo dục, hỗ trợ các hoạt động trong nhà trường.

*** Hạn chế:**

Trong một số hoạt động xã hội hóa, việc thu chi tài chính chưa đúng về thủ tục.

*** Kiến nghị:**

Thủ tục thu chi tài chính trong phần xã hội hóa cần thực hiện đúng theo quy định.

2.10. Quan hệ, phối hợp công tác giữa lãnh đạo trường và các đoàn thể

- Nhà trường có chương trình phối hợp hoạt động giữa Công đoàn và Ban Giám hiệu; kế hoạch phối hợp công tác Đoàn, Hội của trường học với Ban Giám hiệu đầu mỗi năm học.

- Có quy chế phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể.

* **Ưu điểm:** Tạo được mối quan hệ phối hợp, đoàn kết, thống nhất trong thực thi nhiệm vụ giữa nhà trường và các đoàn thể trong nhà trường.

* **Kiến nghị:** Hiệu trưởng hỗ trợ Ban đại diện CMHS nghiên cứu và hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ Ban ĐDCMHS ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT (do các thành viên Ban Đại diện CMHS của trường năm học 2017-2018 đều mới tham gia lần đầu).

3. Công tác xây dựng Đảng

- Tổng số đảng viên: 44; tỉ lệ 52,4%; trong đó có 2 đảng viên dự bị.
- Chi ủy có 7 thành viên; Bí thư chi bộ là Hiệu trưởng đảm bảo cơ cấu theo quy định của Huyện ủy.

- Chi bộ là hạt nhân lãnh đạo các hoạt động nhà trường thông qua nghị quyết. Hàng năm, chi bộ đều xây dựng nghị quyết năm học và lãnh đạo chính quyền, đoàn thể thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đề ra. Kết quả năm 2015 đạt “Trong sạch vững mạnh”; năm 2016 Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trong các năm qua không có đảng viên có biểu hiện vi phạm hay vi phạm kỷ luật Đảng; mọi hoạt động của nhà trường đều đặt dưới sự lãnh đạo của Ban Chi ủy.
- Nhà trường rất chú trọng đến công tác xây dựng Đảng và phát triển đảng viên, đặc biệt hàng năm đều phát triển 2 đảng viên là học sinh.

4. Công tác quản lý dạy thêm - học thêm (DTHT)

- Hoạt động DTHT trong nhà trường được Sở GD&ĐT cấp phép theo Quyết số 1168/QĐ-SGD&ĐT ngày 27/9/2016 về việc gia hạn giấy phép DTHT, thời hạn 24 tháng.
- Nhà trường có Quyết định về việc thành lập Ban quản lý DTHT số 127/QĐ-THPTLHC ngày 30/12/2016; Kế hoạch tổ chức DTHT số 33b/KH-THPTLHC.
- Hồ sơ DTHT của nhà trường có lưu các biên bản kiểm tra DTHT, đơn đăng ký dạy thêm của GV, kế hoạch DTHT của GV, đơn xin học thêm của học sinh có ký xác nhận của phụ huynh, danh sách học sinh các lớp học thêm.
- Hoạt động DTHT trong nhà trường được tổ chức vào cuối buổi chiều từ 17g15ph đến 18g45 phút. Ngoài ra, đối với lớp 12 còn tổ chức dạy thêm theo hình thức tăng tiết, lồng ghép với thời khóa biểu chính khóa ở những tiết cuối còn trống.
- Nội dung DTHT: luyện thi tốt nghiệp THPT, thi ĐH-CĐ.
- Học phí DTHT được sự thống nhất với CMHS; thực hiện miễn học phí cho học sinh hộ nghèo, mồ côi cha mẹ, gia đình chính sách.
- Hiệu trưởng phối hợp tốt với chính quyền, các đoàn thể địa phương quản lý, kiểm tra hoạt động DTHT trong và ngoài nhà trường. Việc kiểm tra DTHT trong nhà trường được thực hiện 2lần/năm.
- Đến thời điểm thanh tra, không có phản ánh từ học sinh, phụ huynh và chính quyền địa phương về hiện tượng tiêu cực trong tổ chức DTHT của nhà trường và dạy thêm của GV của nhà trường.

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường phối hợp tốt với chính quyền, các đoàn thể địa phương trong quản lý, kiểm tra hoạt động DTHT trong và ngoài nhà trường;
- DTHT trong nhà trường tổ chức theo quy định theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT và Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh.
- Nhà trường có tổ chức lấy ý kiến học sinh hàng năm bằng phiếu thăm dò không ký tên để giám sát GV dạy thêm ngoài nhà trường.
- Chưa có phản ánh về tiêu cực trong tổ chức DTHT.

*** Hạn chế:**

- Một số tiết dạy thêm theo hình thức tăng tiết được sắp chung trong thời khóa biểu chính khóa là không đúng quy định;
- Chưa có kế hoạch kiểm tra hoạt động DTHT của GV được cấp phép dạy thêm ngoài nhà trường.

*** Kiến nghị**

- Hiệu trưởng tiếp tục kiểm tra, giám sát và điều chỉnh hoạt động DTHT đúng theo quy định Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT và Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh.
- Đưa khoản chi 10% quản lý DTHT vào quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể cho từng thành viên.

5. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo

5.1. Công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN)

Công tác tuyển sinh vào lớp 10 đúng chỉ tiêu, đúng danh sách Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và đúng quy chế.

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh công bằng, công khai; Đề thi các học kì được bảo mật, an toàn tuyệt đối.

Việc dạy thêm học thêm thực hiện theo quy định của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT và Quyết định 17/2013/QĐ-UBND:

Việc bố trí công việc cho cán bộ giáo viên hợp lý, đúng năng lực sở trường và chuyên môn, đảm bảo tính công bằng, công khai dân chủ.

Công tác tổ chức cán bộ thực hiện đúng quy trình.

Thành lập hội đồng xét các danh hiệu thi đua công khai, dân chủ.

5.2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Việc phân công, thực hiện giờ giấc làm việc của Ban Giám hiệu rõ ràng, đúng yêu cầu nhiệm vụ, không đi trễ, về sớm, không lãng phí ngày giờ công.

- Việc khai thác, bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (như: bàn ghế học sinh, phòng học, đồ dùng dạy học,...) tiết kiệm, hiệu quả. Việc quản lý đất đai của nhà trường được khai thác hiệu quả, không có tranh chấp đất đai.

- Việc thực hiện PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong nhà trường gắn liền với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đồng thời gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành, trong đó chú ý thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch triển khai kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và phân công các thành viên thực hiện việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập trong nhà trường vào cuối năm tài chính theo Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị.

- Nhà trường phối hợp tốt với các ban ngành ở địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền về PCTN, phòng chống tội phạm, ma túy, an toàn giao thông, sức khỏe sinh sản vị thành niên,... cho toàn thể CB, GV, NV và học sinh nhà trường, phát huy được hiệu quả trong bảo vệ tài sản và an ninh trật tự trường học.

5.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thời gian qua, nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Nhận xét:

*** Ưu điểm:**

Tập thể CB, GV, NV nhà trường đã quán triệt và nhận thức được tầm quan trọng của việc tổ chức thực hiện Luật PCTN, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đã hưởng ứng tích cực việc thực hiện tốt quy định về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động “Mỗi Thầy, Cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, đã đề ra nhiều biện pháp phòng ngừa tham nhũng đạt hiệu quả thiết thực. Trong 3 năm học qua không có hiện tượng tham nhũng, đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tập thể và CB, GV, NV nhà trường.

*** Hạn chế:**

Nguồn thu từ đóng góp của các tổ chức, cá nhân, vận động từ CMHS; thu hoa hồng của nhà cung cấp đồng phục thể dục cho học sinh, thủ tục thực hiện chưa đúng hướng dẫn số 2184/SGD&ĐT-KHTC của Sở GD&ĐT, nhưng không có dấu hiệu vụ lợi.

*** Kiến nghị:**

- Hiệu trưởng cần duy trì việc xây dựng kế hoạch PCTN, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm phù hợp với điều kiện thực tế của trường, địa phương để toàn đội ngũ CB, GV, NV cùng thực hiện.

- Chấn chỉnh hạn chế về quản lý nguồn thu như đã nêu trên.

III. Kết luận chung

1. Ưu điểm

Trong các năm học qua, nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, phù hợp với điều kiện của nhà trường; thực hiện kế hoạch, chương trình giáo dục đúng quy định của Bộ, Sở GD&ĐT.

Kết quả giáo dục của nhà trường giữ được ổn định và có hướng phát triển, tạo được sự tin tưởng của lãnh đạo và nhân dân trên địa bàn.

*** Nguyên nhân:**

Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, thống nhất cao trong xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Sự phối hợp tốt giữa nhà trường với các tổ chức trong và ngoài nhà trường; nhất là sự hỗ trợ tích cực của Ban đại diện CMHS trong giáo dục học sinh.

2. Hạn chế

Công tác bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, nhất là GV cốt cán còn ít và chưa đồng đều ở các bộ môn, làm hạn chế việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

*** Nguyên nhân chủ yếu:**

Hiệu trưởng có xây dựng nhiều biện pháp tích cực để thúc đẩy đội ngũ tự bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm để đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý hoạt động dạy học và giáo dục ở đơn vị, tuy nhiên chưa đạt hiệu quả cao.

IV. Kiến nghị

1. Đối với Hiệu trưởng

- Nghiên cứu thực hiện các quyền được giao của Hiệu trưởng, có giải pháp cụ thể khắc phục các hạn chế và kiến nghị (đã nêu trong mục II); đồng thời quan tâm thực hiện tốt hơn các nội dung sau:

+ Xây dựng chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của nhà trường trên cơ sở khai thác tốt nguồn lực thực tế của nhà trường (đội ngũ, cơ sở vật chất,...) và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.

+ Thúc đẩy các tổ chuyên môn, GV đổi mới hoạt động chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực của học sinh; tổ chức rộng rãi các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu KHKT... tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực.

- Tổ chức các điều kiện đảm bảo chất lượng và thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường:

+ Có kế hoạch bố trí, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; bổ sung các điều kiện đáp ứng đổi mới hoạt động dạy học và giáo dục.

+ Có kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ CB, GV, NV nhà trường: thúc đẩy GV đi học để nâng tỉ lệ GV trên chuẩn; phát động các phong trào thi đua trong đơn vị, động viên đăng ký thi đua đạt các danh hiệu cấp cao hơn trong hội đồng nhà trường.

- Phối hợp với Ban Đại diện CMHS có cách thức phù hợp để phổ biến đến CMHS nội dung của Chương trình “Đồng khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp” theo

Chương trình số 10-CTr/TU ngày 28/4/2016 của Tỉnh ủy đề CMHS có thông tin về “khởi nghiệp” giúp định hướng nghề nghiệp cho con em mình trong tương lai.

2. Đối với UBND huyện Bình Đại

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, các lực lượng xã hội... phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, vận động nguồn lực hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển giáo dục của huyện nhà.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- GD và các PGD (để báo cáo);
- UBND huyện Bình Đại (để biết);
- Trường THPT Lê Hoàng Chiểu (để thực hiện);
- Website của Sở;
- Lưu: TTr.

KT.CHÁNH THANH TRA

P.CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Trung Bắc